TAND HUYỆN THAN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HSST
Ngày 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **La Thị Thành**; Bà **Nguyễn Thị Khánh Ly.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Lã Thu Quỳnh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*:** Ông **Tòng Văn T** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 45/2024/TLST-HS ngày 21/12/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **THÀO THỊ G**; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 14/3/1970, tại huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: không biết chữ; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Con ông Thào Vàng C (không xác định được năm sinh, đã chết) và bà Vừ Thị C, sinh năm 1935 (đã chết); Gia đình bị cáo có 07 chị, em; bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có chồng là Vừ A H, sinh năm 1972 và 07 người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không:

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/10/2023, tạm giam từ ngày 20/10/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa: Ông Trần Văn H - Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người phiên dịch: Anh Giàng A H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 10/10/2023, Thào Thị G đang ở trong bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu thì gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, Thào Th G mua của người phụ nữ đó 06 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được Heroine, G mang về

nhà chia 06 gói Heroine vừa mua được thành 20 gói nhỏ bằng các mảnh nilon có các màu khác nhau, còn một ít vụn G sử dụng hết bằng hình thức hít. Sau khi chia xong, G cất 06 gói Heroine trong túi vải đeo trên người, 07 được gói chung vào một lá cây cất giấu tại đống củi sau nhà và 07 gói cất trong một lọ nhựa màu trắng cất giấu trong giường ngủ không cho ai biết. Hồi 15 giờ 05 phút ngày 13/10/2023, Thào Th G đeo túi vải có chứa Heroine đang đi trong bản N, xã P thì bị Công an huyện T bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Thào Th G một vải bên trong chứa 06 gói Heroine, trong đó có 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh; 02 gói màu trắng và 01 gói màu hồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Thào Thị G, G tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra tổng số 14 gói Heroine, trong đó 07 gói chứa trong một lọ nhựa màu trắng cất giấu trong buồng ngủ và 07 gói được gói chung bằng một lá cây cất giấu tại đống củi sau nhà, có 09 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh; 04 gói màu trắng; 01 gói màu hồng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 124 ngày 13/10/2023 của người giám định theo vụ việc Công an huyện T và kết luận giám định số 1083 ngày 18/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Số chất bột, màu trắng thu giữ của Thào Thị G có tổng khối lượng 6,16 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin)"*.

Về vật chứng: 6,16 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã trích gửi giám định 0,54 gam. Vật chứng còn lại 5,62 gam Heroine; 12 mảnh nilon màu xanh; 06 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp xanh; 01 lá cây; 03 vỏ bì niêm phong ban đầu, hiện số vật chứng trên đang được bảo quan theo quy định.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Thào Thị G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào Thị G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt Thào Thị G mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn phí HSST cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu 5,62 gam Heroine; 12 mảnh nilon màu xanh; 06 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh

nilon màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp xanh; 01 lá cây; 03 vỏ bì niêm phong vật chứng để tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo Thào Thị G là phụ nữ người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, từ nhỏ không được học hành, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, khi bị khám xét, bị cáo còn tự giao nộp thêm 14 gói Heroine khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cái về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án 06 năm tù. Đề nghị miễn án phí HSST và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định tại Điều 73/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Vào hồi 15 giờ 05 phút ngày 13/10/2023, tại bản N, xã P, huyện T, Thào Thị G đang có hành vi tàng trữ trái phép 20 gói Heroine có tổng khối lượng 6,16 gam nhằm để sử dụng thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi bị cáo Thào Thị G thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý,

ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Thào Thị G là đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân bị cáo.

[5]. Về nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thào Th G được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù là phụ nữ, lại có tuổi đời khá lớn nhưng không tu dưỡng, rèn luyện làm gương cho con cháu mà lại ăn chơi, đua đòi dẫn đến bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội là có căn cứ, tuy nhiên mước hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, chưa thực sự phù hợp với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị áp dụng hình phạt 06 năm tù đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ trái phép 6,16 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng, việc áp dụng hình phạt 06 năm như đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, từ nhỏ không được học hành, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế vì vậy. Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Thào Thị G không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249/Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: 5,62 gam Heroine còn lại là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 12 mảnh nilon màu xanh; 06 mảnh nilon màu trắng; 02

mảnh nilon màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp xanh; 01 lá cây, là vật bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội; 03 vỏ bì niêm phong vật chứng, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề liên quan trong vụ án: Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Thào Thị G khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản N, xã, huyện T, tỉnh Lai Châu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa có đề nghị được miễn án phí nên sẽ được miễn án HSST.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp Tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Thị G phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Thị G 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 5,62 gam Heroine còn lại; 12 mảnh nilon màu xanh; 06 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 túi vải màu đen; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp xanh; 01 lá cây và 03 vỏ bì niêm phong vật chứng để tiêu hủy.

Các vật chứng, đồ vật nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/12/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Thào Thị G được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Nhà TG, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Đã ký

Đoàn Trung Phước